

BẢN CÔNG KHAI MỨC TIÊU THỤ NHIÊN LIỆU CỦA KIỂU LOẠI XE

1. Thông tin chung

- 1.1. Tên cơ sở sản xuất/ nhập khẩu: CÔNG TY TNHH KIN SG
- 1.2. Địa chỉ: Tầng 1, 651 Âu Cơ, Phường Hòa Thạnh, Quận Tân Phú, Thành Phố Hồ Chí Minh
- 1.3. Loại xe phương tiện: Xe mô tô 2 bánh /~~Xe gắn máy 2 bánh~~/loại xe khác⁽⁺⁾:
- 1.4. Nhãn hiệu: HONDA
- 1.5. Tên thương mại: VARIO 160 ABS
- 1.6. Mã kiểu loại (Số loại):
- 1.7. Số giấy chứng nhận⁽²⁾: 22KXM/271452
- 1.8. Số Báo cáo thử nghiệm tiêu thụ nhiên liệu số: 5531/NETC-M/22/C, Ngày 10/5/2022

2. Thông số kỹ thuật của Xe

- 2.1. Khối lượng bản thân: 118 (kg)
- 2.2. Khối lượng toàn bộ lớn nhất: 257 (kg)
- 2.3. Động cơ
 - 2.3.1. Kiểu động cơ: KFA1E Loại động cơ: 4 kỳ, 1 xi lanh, làm mát bằng chất lỏng.
 - 2.3.2. Thể tích làm việc (Dung tích xy lanh): 156,93 cm³.
 - 2.3.3. Công suất lớn nhất/số vòng quay: 11,3/8.500 kW/rpm
- 2.4. Hệ thống cung cấp nhiên liệu: ~~Chế hòa khí~~/ phun nhiên liệu/~~khác~~:⁽¹⁾
- 2.5. Hộp số
 - 2.5.1. Điều khiển: ~~Cơ khí~~/Tự động⁽¹⁾
 - 2.5.2. Số lượng tỷ số truyền:
 - 2.5.3. Tỷ số truyền từng cấp số:
- 2.6. Tỷ số truyền cuối cùng: 9,589
- 2.7. Lốp
 - 2.7.1. Ký hiệu cỡ lốp trực 1: 100/80-14 áp suất lốp: 225 kPa
 - 2.7.2. Ký hiệu cỡ lốp trực 2: 120/70-14 áp suất lốp: 280 kPa



2.8. Vận tốc thiết kế lớn nhất do cơ sở sản xuất quy định: 104 km/h

3. Công khai mức tiêu thụ nhiên liệu

3.1. Chu trình thử: TCVN 7357:2010/ TCVN 7358:2010/ TCVN 9726:2013. ⁽¹⁾

3.2. Mức tiêu thụ nhiên liệu công khai: 2,192 l/100 km

4. Mẫu nhãn năng lượng công khai



5. Ghi chú (nếu có):

HCM, ngày 25 tháng 05 năm 2022

Công ty TNHH Kin SG



GIÁM ĐỐC
Trần Đức Thiện

Ghi chú:

⁽¹⁾ Gạch ngang phần không áp dụng.

⁽²⁾ Đối với xe sản xuất, lắp ráp: số giấy chứng nhận kiểu loại

Đối với xe nhập khẩu: số giấy chứng nhận cấp cho xe nhập khẩu thử nghiệm